

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày 25 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo Vũ Q (Vũ Ngọc Q), sinh năm 1991; ĐKKHKT: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn X và bà Tạ Thị V; vợ Hoàng Thị H và Phan Xà S (đều ly hôn), có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Bản án số: 91/2011/HSST ngày 21/11/2011 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số: 04/2015/HSST ngày 27/01/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2022, Vũ Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 88K5-0484 đi Tuyên Quang chơi nhưng không gặp bạn nên Q về Vĩnh Phúc. Trước khi đi, Q đem theo 01 gói ma túy, 01 khẩu súng bên trong lắp sẵn 01 viên đạn, 03 viên đạn rời đút vào túi quần Q đang mặc. 20 giờ, Q đến ngã tư thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Q dừng xe nghỉ, Q gặp Nguyễn Văn A (bạn Q) và Lâm Văn Đ, sinh năm 1993 ở xã M, huyện T, Q đến nói chuyện. Trong khi nói chuyện, A nói muốn sử dụng ma túy mà chưa mua được, Q nói với A đang có 01 gói ma túy đá muốn bán với giá 400.000đ, A đồng

ý mua và đưa 400.000đ cho Q, Q cầm tiền và lấy trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói ma túy đưa cho A thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Tay phải Q số tiền 400.000đ; tay phải A 01 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá, màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); tại túi quần bên trái của Q 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng, ốp tay màu đen, kích thước thân súng dài 8,5cm, tay cầm dài 05cm, bên trong lắp sẵn 01 viên đạn vỏ màu đồng, đầu đạn màu đen chì, chiều dài 2,5cm (niêm phong ký hiệu M2); 03 viên đạn vỏ màu đồng, đầu đạn màu đen chì, chiều dài 2,5cm (niêm phong ký hiệu M3); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - vàng - đen, BKS 88K5-0484 của Q.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Q ở thôn C, xã V, huyện L và Trưng cầu giám định:

- Quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Q ở thôn C, xã V, huyện L không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

- Kết luận giám định số: 126/KLGD ngày 09/01/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0596g (Không phải không năm chín sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Hoàn trả lại đối tượng giám định, gồm 0,0232g mẫu và toàn bộ bao gói.

- Kết luận giám định số: 209/KLGD ngày 18/01/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Khẩu súng gửi giám định ký hiệu M2 là vũ khí quân dụng, loại được chế tạo thủ công, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người tương tự như vũ khí quy định tại điểm b mục a, Khoản 1, Điều 1 Luật số: 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tại thời điểm giám định, súng hoạt động bình thường. Viên đạn là đạn thể thao, cỡ 5,6mm x 15,6mm, đạn còn bắn được; 03 viên đạn gửi giám định ký hiệu M3 là đạn thể thao, cỡ 5,6mm x 15,6mm, đạn còn bắn được, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định ký hiệu M2; Hoàn lại đối tượng giám định: Khẩu súng có đặc điểm tả trên; 04 vỏ đạn màu vàng và 04 đầu đạn màu đen đã được sử dụng trong quá trình bắn thực nghiệm.

Quá trình điều tra xác định:

- Nguồn gốc ma túy: Trưa ngày 04/01/2022 Vũ Q mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi tại bến xe Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy với giá 300.000đ.

- Nguồn gốc khẩu súng, đạn: Cuối năm 2020, Q đi chơi và nhặt được tại địa bàn huyện Th, tỉnh Phú Thọ, khẩu súng bên trong có lắp sẵn 01 viên đạn và 03 viên đạn rời, Q đem về nhà cất giấu và không nói cho ai biết, thỉnh thoảng khi đi ra khỏi nhà Q đem theo khẩu súng, đạn để phòng thân, Q chưa lần nào sử dụng súng, đạn.

- Người đàn ông bán ma túy cho Q, Q không quen biết và không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý; Nguyễn Văn A mua ma túy của Vũ Q mục đích để sử dụng, do khối lượng ma túy không đủ định lượng nên không xử lý về hình sự.

- Đối với:

01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius là của Vũ Q, không liên quan đến việc phạm tội. Qua tra cứu xe có BKS 88H1-186.98 đăng ký Dương Văn T, sinh năm 1992 ở Đ, xã C, thành phố Ph, tỉnh Vĩnh Phúc. Năm 2019 Q mua chiếc xe của anh T với giá 11.000.000đ, khi mua có Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn BKS 88H1-186.98, quá trình sử dụng Q làm mất Giấy đăng ký xe mô tô và BKS 88H1-186.98, Q nhặt được BKS 88K5-0484 tại bờ hồ V, xã V, huyện L lắp vào xe mô tô của mình để sử dụng;

BKS 88K5-0484 qua tra cứu tên chủ đăng ký là Chu Văn L, ở thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, năm 2009 anh L mua và đăng ký chính chủ chiếc xe nhãn hiệu Honda Dream, BKS 88K5-0484, sau đó do không có nhu cầu sử dụng anh L bán chiếc xe cho người không nhớ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ BKS 88K5-0484 để xác minh, điều tra xử lý sau.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, đã cũ là của Vũ Q không liên quan đến việc phạm tội.

01 khẩu súng, 04 vỏ đạn màu vàng và 04 đầu đạn màu đen Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định bàn giao Công an huyện Tam Đảo phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSTĐ ngày 26/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Vũ Q (Vũ Ngọc Q) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Q (Vũ Ngọc Q) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ vũ khí quân dụng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, phạt: Vũ Q (Vũ Ngọc Q) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ vũ khí quân dụng. Buộc Vũ Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 04 năm đến 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/01/2022). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Vũ Q thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vũ Q thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2022 tại thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Q bán cho Nguyễn Văn A 01 gói ma túy (0,0596g Methamphetamine) với giá 400.000đ thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang. Quá trình thu giữ vật chứng, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái của Q 01 khẩu súng (là vũ khí quân dụng, hoạt động bình thường), 04 viên đạn thể thao còn bắn được (01 viên đạn lắp sẵn bên trong súng, 03 viên đạn rời), nguồn gốc do Q nhặt được từ năm 2020, Q đem theo để phòng thân và chưa sử dụng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định: 1. Người mào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, quy định: 1. Người nào ... tàng trữ ... vũ khí quân dụng ... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, đối với vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có công với nhà nước (bà Tạ Thị V mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định,

gồm 0,0232g mẫu và toàn bộ bao gói; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ do Q bán ma túy mà có; Trả lại cho bị cáo Vũ Q 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung do không liên quan đến việc phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Q (Vũ Ngọc Q) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Q (Vũ Ngọc Q) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Q (Vũ Ngọc Q) 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Buộc Vũ Q (Vũ Ngọc Q) chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/01/2022).

3. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định, gồm 0,0232g mẫu và toàn bộ bao gói; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Trả lại cho bị cáo Vũ Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung. (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Vũ Q (Vũ Ngọc Q) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu